

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PAYTECH VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PAYTECH VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: PAYTECH VIET NAM INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: PAYTECH VN.,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0108266950

3. Ngày thành lập: 10/05/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 2, phố Thúy Lĩnh, Phường Lĩnh Nam, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
2.	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính	2620
3.	Sản xuất thiết bị truyền thông	2630
4.	Sản xuất máy móc và thiết bị văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính)	2817
5.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
6.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
7.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
8.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
9.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
10.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
11.	Cổng thông tin (Trừ hoạt động báo chí)	6312
12.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
13.	Nghiên cứu và phát triển thực nghiệm khoa học tự nhiên và kỹ thuật	7210
14.	Quảng cáo	7310
15.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
16.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
17.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Chuyển giao công nghệ	7490(Chính)
18.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
19.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
20.	Sửa chữa thiết bị liên lạc	9512
21.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
22.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
23.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (không bao gồm đấu giá bán lẻ qua internet)	4791
24.	Xuất bản phần mềm	5820
25.	Lập trình máy vi tính	6201
26.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209

6. Vốn điều lệ: 55.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ HÀ NỘI	Số 2, phố Thuý Lĩnh, Phường Lĩnh Nam, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	1.100.000	11.000.000.000	20,000	0101339575	
			Tổng số	1.100.000	11.000.000.000	20,000		
2	LÊ QUANG TỈNH	Thôn Phả Lê, Xã Việt Hưng, Huyện Văn Lâm, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	1.100.000	11.000.000.000	20,000	145055302	
			Tổng số	1.100.000	11.000.000.000	20,000		
3	CHÂU ĐÌNH NGHĨA	403 chung cư Lô B, cư xá Gò Dầu 2, Phường Tân Sơn Nhì, Quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	1.100.000	11.000.000.000	20,000	025363659	
			Tổng số	1.100.000	11.000.000.000	20,000		
4	NGUYỄN MINH ĐỨC	Số 02/23, đường Phạm Hồng Thái, Phường Văn Giang, Thành phố Ninh Bình, Tỉnh Ninh Bình, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	1.100.000	11.000.000.000	20,000	037086000128	
			Tổng số	1.100.000	11.000.000.000	20,000		
5	ĐÌNH VĂN NINH	Số 1, ngách 192/3, phố Hạ Đình, Phường Hạ Đình, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	1.100.000	11.000.000.000	20,000	012142346	
			Tổng số	1.100.000	11.000.000.000	20,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGÔ DUY HUẤN

Giới tính: Nam

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Sinh ngày: 20/11/1989

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 060872492

Ngày cấp: 21/12/2006

Nơi cấp: CA tỉnh Yên Bái

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Thôn Hồng Quan, Xã Động Quan, Huyện Lục Yên, Tỉnh Yên Bái, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Thôn Hồng Quan, Xã Động Quan, Huyện Lục Yên, Tỉnh Yên Bái, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội